

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST

Ngày: 24-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Mạnh

Ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS, ngày 26 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 22/QĐXXST-HS ngày 10/12/2020, đối với bị cáo:

Bùi Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/4/1998 tại huyện C, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Q, xã H, huyện C, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Trình độ học vấn: 6/12; Có bố là Bùi Văn Cam, sinh năm 1971, mẹ là Bùi Thị Giang, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự theo Quyết định số 01 ngày 10/02/2020 của UBND xã Đông Phong, Cao Phong, Hòa Bình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn là 3 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2020 tại Nhà tạm giữ - công an huyện C, tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Nghi, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Xóm Q, xã H, huyện C, tỉnh Hòa Bình; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Quang Tùng, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Khu 4, thị trấn Cao Phong, huyện C, tỉnh Hòa Bình; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T là người không có nghề nghiệp ổn định, do muốn kiếm tiền để chi dùng cá nhân, trong thời gian từ ngày 16/9/2020 đến 24/9/2020, Bùi Văn T đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của công dân, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Hồi 08 giờ ngày 16/9/2020, Bùi Văn T đi bộ từ nhà riêng ra nhà bà Bùi Thị Tám (hay còn gọi là nhà Bá Thịnh gọi theo tên con) chơi và uống nước, sau đó đi bộ về hướng Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, trên đường đi qua nhà chị Nguyễn Thị Nghị (sinh năm 1976, trú tại xóm Q, xã H, huyện C) T quan sát thấy nhà chị Nghị đang khóa cửa, không có ai ở nhà, nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà của chị Nghị để trộm cắp tài sản. T đi bộ vòng ra phía sau rồi trèo qua tường bao vào sân sau nhà chị Nghị, T nhặt một thanh gỗ dài khoảng 30cm để cạy then cài phía trong cánh cửa phía sau nhà chị Nghị rồi mở cửa đi vào bên trong nhà lục tìm tài sản. Tại phòng ngủ nhà chị Nghị, T lấy trộm tiền mặt để trong các túi để ở hòm kim loại (hòm tôn), túi quần bò treo trong phòng, thẻ điện thoại và 01 bao thuốc lá Thăng Long để dưới sàn nhà phòng khách. Sau khi lấy trộm được số tài sản trên, T nghe có tiếng mở cửa tại phòng khách nên T bỏ chạy ra phía sau và trèo tường ra khỏi nhà chị Nghị. T đi nhờ một nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ về thị trấn Cao Phong, T xuống xe và đi vào quán GAME “Điện Tạo” tại khu 5, thị trấn Cao Phong, huyện C, tỉnh Hòa Bình và kiểm đếm số tiền trộm cắp được là 1.870.000 đồng (*Một triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*), 10 thẻ VIETTEL mệnh giá 20.000đ và một bao thuốc lá Thăng Long. Số tiền và thuốc lá T sử dụng, chi tiêu cá nhân, đối với số thẻ điện thoại T nạp 08 thẻ vào điện thoại di động cá nhân, còn 02 thẻ điện thoại T đã làm thất lạc mất.

Vụ thứ hai:

Hồi 13 giờ ngày 19/9/2020, T đi bộ từ nhà ở của mình theo đường liên xã H - Thị trấn Cao Phong với mục đích ra thị trấn Cao Phong chơi điện tử, khi đang đi thì T gặp và đi nhờ xe mô tô của 01 thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ) rakhu vực chợ Bóp thuộc khu 5, thị trấn Cao Phong. Đến chợ Bóp, T xuống xe và đi bộ vào quán GAME CLUB của anh Nguyễn Quang Tùng sinh năm 1990, trú tại khu 4, thị trấn Cao Phong, huyện C, tỉnh Hòa Bình và chơi GAME tại máy số 18. Được khoảng 15 phút T thấy chủ quán là anh Nguyễn Quang Tùng rời phòng ngủ và đi ra khỏi quán nên T nảy sinh ý định đột nhập vào phòng ngủ của quán GAME để trộm cắp tài sản. T trèo lên bàn đá để bếp ga bên cạnh phòng ngủ rồi trèo lên tường quan sát thấy trên trần của phòng ngủ được che chắn kín bằng các tấm nhựa, T dùng hai tay cạy miếng nhựa góc trong cùng sát với tường trên trần phòng ngủ, rồi chui vào trong phòng ngủ bằng lỗ hổng trên trần từ miếng

nhựa đã cạy ra. T lục tìm trong túi xách màu xanh để ở kệ tủ để quần áo và lấy trộm hết số tiền có trong ví rồi trèo lên giường và tẩu thoát ra ngoài bằng lối đã đột nhập. Sau khi ra khỏi phòng ngủ, T dùng hai tay lắp đặt lại tấm nhựa trần phòng ngủ và đi tới bàn máy số 18 trước đó T đang chơi tất máy và rời khỏi quán. T đi về quán game “Điện Tạo”(ở gần đó) rồi kiểm đếm được số tiền đã trộm cắp là 3.500.000 đồng (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*), sau đó T đi bộ đến quán mua bán điện thoại Cường Anh do anh Nguyễn Cao Cường sinh năm 1991, trú tại khu 6, thị trấn Cao Phong, huyện C, Hòa Bình làm chủ quán ở khu 6, thị trấn Cao Phong, huyện C mua một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 với số tiền là 1.600.000 đồng (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*) để sử dụng, số tiền còn lại T tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 22/9/2020 T bán lại cho anh Nguyễn Cao Cường là chủ cửa hàng mà T mua điện thoại trước đó được số tiền là 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), sau đó anh Cường đã bán lại cho khách hàng khác không rõ địa chỉ ở đâu.

Vụ thứ ba:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 24/9/2020, T đi nhờ xe mô tô của anh Bùi Văn Như (trú tại xóm Q, xã H, huyện C, tỉnh Hòa Bình) từ xã H ra khu vực chợ Bóp thuộc khu 5, thị trấn Cao Phong, huyện C. Tới khu vực chợ Bóp, T xuống xe và đi bộ vào quán điện tử GAME CLUB của anh Nguyễn Quang Tùng ở khu 5, thị trấn Cao Phong, huyện C, tỉnh Hòa Bình chơi. Khi vào quán GAME T thấy anh Nguyễn Quang Tùng chủ quán GAME đã rời khỏi quán nên T ngồi vào máy số 17 chơi điện tử được khoảng 10 phút, T quan sát vẫn chưa thấy chủ quán GAME quay về, chỉ có khoảng 3 đến 4 người khách đang chơi điện tử, lúc đó T có điện thoại nên ra ngoài nghe và T quan sát phòng ngủ vẫn chốt khóa nên tiếp tục nảy sinh ý định đột nhập phòng ngủ để trộm cắp tài sản, Tương tự như lần trộm trước T lén lút đi vào gian bếp trèo lên mặt bàn để bếp gas giáp với tường phòng ngủ, dùng hai tay cạy tấm nhựa trần phòng ngủ đặt sang bên cạnh rồi đột nhập vào bên trong phòng ngủ, khi vào bên trong phòng ngủ, T quan sát không thấy chiếc túi màu xanh để ở kệ quần áo nữa nên tiến sang tủ nhựa màu hồng kéo ngăn kéo đầu ra có chiếc ví da, T mở ra và lấy hết số tiền có trong đó rồi cất giấu vào túi quần đang mặc, lấy được tiền T trèo lên giường và tẩu thoát ra khỏi phòng ngủ bằng hướng đã đột nhập rồi dùng hai tay lắp ghép lại tấm nhựa đã cạy từ trước và đi ra khỏi quán điện tử GAME CLUB. Sau khi trộm cắp được tiền T đi bộ lên cổng Trung tâm y tế huyện C, lấy số tiền vừa trộm cắp được ra kiểm đếm số tiền là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). T chi tiêu cá nhân hết 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), còn lại số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) T đem về nhà cất giấu.

Ngày 24/9/2020 anh Nguyễn Quang Tùng có đơn trình báo lên Cơ quan điều tra – Công an huyện C về việc gia đình anh bị mất trộm tiền. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, Bùi Văn T đến Công an huyện C đầu thú, khai báo toàn bộ hành vi

phạm tội của mình và giao nộp số tiền 2.000.000 đồng còn lại do trộm cắp được tại quán GAME CLUB của anh Nguyễn Quang Tùng sáng ngày 24/9/2020 và hành vi trộm cắp tài sản của anh Tùng vào ngày 19/9/2020 trước đó.

Tiếp đó đến ngày 28/9/2020, chị Nguyễn Thị Nghi có đơn trình báo về việc gia đình chị bị trộm cắp tài sản vào ngày 16/9/2020 tại địa chỉ xóm Q, xã H, huyện C. Qua đấu tranh làm rõ, Bùi Văn T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản tại nhà chị Nguyễn Thị Nghi.

Tại đơn trình báo, chị Nguyễn Thị Nghi khai số tài sản bị mất trộm gồm: “20 (hai mươi) thẻ cào nạp điện thoại Viettel mệnh giá 20.000đồng/thẻ, giá 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*); 01 (một) cây thuốc lá Thăng Long giá 87.000đ (*Tám mươi bảy nghìn đồng*); 02 (hai) dây truyền bạc giá 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*). Tổng giá trị các tài sản định giá nêu trên là 1.387.000đ (*Một triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn đồng*)”. Ngoài ra chị Nghi khai còn bị mất trộm một số tiền mặt là tiền bán hàng ngày của chị.

Quá trình điều tra Bùi Văn T khai nhận số tiền mặt đã trộm cắp của chị Nghi là 1.870.000đ, tuy nhiên chỉ thừa nhận đã lấy trộm các tài sản sau: 10 (mười) thẻ cào nạp điện thoại Viettel, 01 (một) bao thuốc lá Thăng Long. Tổng giá trị các tài sản trên theo kết luận định giá là 208.700đ. Như vậy có đủ căn cứ kết luận tổng tài sản mà Bùi Văn T chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Nghi là 2.078.700đ (*Hai triệu không trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm đồng*).

Về vật chứng, quá trình điều tra Bùi Văn T đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện C 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) là số tiền T trộm cắp được của anh Nguyễn Quang Tùng, sinh năm 1990, trú tại khu 4, thị trấn Cao Phong, huyện C, tỉnh Hòa Bình. Hiện Cơ quan CSĐT đã trao trả số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) cho bị hại là anh Nguyễn Quang Tùng.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại chị Nguyễn Thị Nghi và anh Nguyễn Quang Tùng không yêu cầu đề nghị Bùi Văn T bồi thường, khắc phục hậu quả nên không đề cập giải quyết.

Bản cáo trạng số: 19/CT-VKSCP ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo từ 09 đến 15 tháng tù. Về vật chứng đã được xử lý theo quy định của pháp luật và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp tại Cơ quan điều tra nên không đề cập xem xét. Về trách nhiệm dân sự: các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, khắc phục hậu quả nên không đề cập giải quyết. Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị không áp dụng hình

phạt bổ sung đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị hại chị Nguyễn Thị Nghi và anh Nguyễn Quang Tùng không có mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt đều trình bày không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận, đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với xã hội và làm lại từ đầu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Trong thời gian từ ngày 16/9/2020 đến 24/9/2020, Bùi Văn T đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của công dân, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Xảy ra vào ngày 16/9/2020 tại xóm Q, xã H, huyện C, Bùi Văn T đã trộm cắp: số tiền 1.870.000đ, 10 thẻ điện thoại trị giá 200.000 đồng, 01 bao thuốc lá trị giá 8.700 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Bùi Văn T đã trộm cắp là 2.078.700đ (*Hai triệu không trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm đồng*).

Vụ thứ hai: Xảy ra vào ngày 19/9/2020 tại quán GAME CLUB địa chỉ khu 4, thị trấn Cao Phong, huyện C, Bùi Văn T đã trộm cắp số tiền 3.500.000 đồng (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*) của anh Nguyễn Quang Tùng là chủ quán GAME CLUB.

Vụ thứ ba: Xảy ra vào ngày 24/9/2020 cũng tại quán GAME CLUB địa chỉ khu 4, thị trấn Cao Phong, huyện C, Bùi Văn T tiếp tục trộm cắp số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) của anh Nguyễn Quang Tùng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã ba lần cố ý chiếm đoạt của các công dân là 8.578.700 đồng (*Tám triệu năm trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm đồng*). Do đó đủ căn cứ kết luận hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về xã hội và pháp luật của Nhà nước. Bị cáo lại là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị UBND xã Đông Phong, huyện C, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời gian 03 tháng. Nhưng bị cáo Bùi Văn T không lấy đó làm bài học để tu chí rèn luyện bản thân, mặc dù có sức khỏe nhưng không chịu lao động chân chính, bị cáo đã cố ý ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, gây nguy hiểm cho xã hội nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Trong thời gian từ ngày 16/9/2020 đến 24/9/2020, Bùi Văn T đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của hai công dân, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử cũng xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan công an đầu thú; quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện giao nộp một phần tài sản đã trộm cắp để khắc phục cho bị hại; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự theo Quyết định số 01 ngày 10/02/2020 của UBND xã Đông Phong, Cao Phong, Hòa Bình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn là 03 tháng.

[4] Từ các căn cứ trên, HĐXX xét thấy cần có một mức án nghiêm minh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới đủ tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm, không có tài sản riêng do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

Các bị hại là chị Nguyễn Thị Nghi và anh Nguyễn Quang Tùng không có mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt đều trình bày không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong vụ án này, đối với anh Nguyễn Cao Cường, là người mà Bùi Văn T đã dùng tiền trộm cắp được để mua 01 chiếc điện thoại, sau đó bán lại chiếc điện thoại đó cho anh Cường. Quá trình điều tra xác định anh Cường không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Bùi Văn T, không có dấu hiệu của tội phạm khác, nên không đề cập xử lý đối với anh Cường

[6] Về vật chứng: Vật chứng thu giữ tại giai đoạn điều tra đã được Cơ quan điều tra xác minh rõ nguồn gốc tài sản và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/9/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Bùi Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- CQ CSĐT CA huyện C;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Nhà tạm giữ - CA huyện C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

Trần Đức Thịnh